

Bản án số: **178/2022/HS-ST**
Ngày 14 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thái Thục Hiền

Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 163/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 279/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Ph; sinh năm 1988, tại Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O (chết) và bà Bùi Thị Mỹ H; có vợ và 01 con sinh năm 2013; tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 18/8/2009, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Tiền Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” (Bản án số: 40/2009/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2012, đã thi hành xong phần nghĩa vụ dân sự, án phí vào tháng 11/2012.

- Ngày 16/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (Bản án số: 31/2014/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020; được xét miễn giảm nghĩa vụ thi hành án phí, phạt vào tháng 7/2022.

Nhân thân:

- Ngày 29/7/2003, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 30/4/2005.

- Ngày 17/4/2006, Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 13/2006/HSST). Chấp hành xong bản án ngày 21/01/2008.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2022 đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Bùi Thị Mỹ H, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 22/7/2022, Tổ tuần tra Công an Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra đến trước số 20K2 BĐ, Phường 14, Quận 8, thì phát hiện Nguyễn Hoàng Ph đang điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-691.50. Do Ph có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, Ph ném từ tay trái xuống đất ngay chỗ Ph đang đứng 01 gói giấy đựng 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng (Ph khai nhận là ma túy của Ph dùng để sử dụng). Công an còn thu giữ ma túy và đưa Ph về trụ sở Công an phường để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của Ph 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe gắn máy biển số 59V1-691.50. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Tại Kết luận giám định số: 4244/KL-KTHS ngày 28/7/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (để trong 01 gói giấy) được niêm Ph bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Ph và hình dấu Công an Phường 14, Quận 8, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4417 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng Ph khai nhận: Do cần ma túy để sử dụng nên vào khoảng 10 giờ ngày 22/7/2022, Ph điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-691.50 từ nhà (ấp N, xã T, thị xã G, tỉnh Tiền Giang) đi đến khu vực Phường 14, Quận 8 để tìm mua ma túy, qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, Ph biết khu vực trên có bán ma túy nên đến tìm mua. Ph đi vào hẻm 277 BĐ, Phường 14, Quận 8 gặp và mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy giá 450.000 đồng. Ph cầm gói ma túy vừa mua được trên tay trái và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước số 20K2 BĐ, Phường 14, Quận 8 thì bị Công an phát hiện bắt quả tang như trên. Tiến hành xét nghiệm xác định Nguyễn Hoàng Ph dương tính với chất ma túy.

Xe gắn máy biển số 59V1-691.50 do ông Nguyễn Văn L (sinh năm 1962, hộ khẩu thường trú tại: 266/11 Đường số 8, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Qua xác minh, ông L đã đi khỏi địa phương, không rõ nơi cư trú hiện tại. Nguyễn Hoàng Ph khai mượn xe này từ mẹ ruột là bà Bùi Thị Mỹ H để đi công việc, sau đó Ph sử dụng xe để đi mua ma túy.

Bà Bùi Thị Mỹ H khai, vào khoảng tháng 01/2022, bà mua xe gắn máy biển số 59V1-691.50 từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực xã BĐ, thị xã G, tỉnh Tiền Giang (không rõ địa chỉ) với giá 12.800.000 đồng. Việc mua bán không làm hợp đồng bằng văn bản và không thực hiện việc sang tên theo quy định. Ngày 22/7/2022, bà H cho Ph mượn xe gắn máy trên để đi công việc và không biết Ph dùng xe đi mua ma túy. Bà H yêu cầu được nhận lại xe gắn máy biển số 59V1-691.50. Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý xe nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKSQ8 ngày 27/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 07 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 59V1-691.50 theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 22/7/2022, tại trước số 20K2 BĐ, Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Hoàng Ph có hành vi cất giấu trái phép ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,4417 gam, loại Heroine, mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Tại Bản án số: 31/2014/HSST ngày 16/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang đã kết án bị cáo với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*”, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Như vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Đây là tình tiết định khung hình phạt của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[4] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

o) Tái phạm nguy hiểm;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”

[5] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một

thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[7] Năm 2006, bị cáo còn bị Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, mặc dù không coi là án tích nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân bị cáo.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng trong vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong gói niêm Ph số 887/22Q8, xét là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] 01 điện thoại di động hiệu Oppo tạm giữ của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo.

[12] Xe gắn máy biển số 59V1-691.50 bị cáo dùng làm phương tiện đi mua ma túy do ông Nguyễn Văn L (sinh năm 1962, hộ khẩu thường trú tại: 266/11 Đường số 8, Phường 11, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Tuy nhiên, ông L đã đi khỏi địa phương, không rõ nơi cư trú hiện tại. Bà Bùi Thị Mỹ H (mẹ ruột của bị cáo Ph) khai rằng bà mua xe này vào khoảng tháng 01/2022 từ một người đàn ông không rõ lai lịch, việc mua bán không lập thành văn bản, không thực hiện thủ tục sang tên theo quy định, bà H yêu cầu được nhận lại xe. Xét thấy, bà H yêu cầu nhận lại xe nhưng ngoài lời khai thì bà không cung cấp được chứng cứ nào khác chứng minh bà là chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 59V1-691.50. Do đó, yêu cầu nhận lại xe gắn máy biển số 59V1-691.50 của bà Hạnh là không có căn cứ để chấp nhận.

[13] Do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe gắn máy biển số 59V1-691.50, nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[14] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Ph 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/7/2022.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 của Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm Ph bên ngoài ghi số 887/22Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hoàng Ph, hình dấu Công an Phường 14, Quận 8 và các chữ ký cán bộ điều tra Nguyễn Ngọc T và Giám định viên Bùi Công D.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng Ph: 01 (một) điện thoại di động, hiệu OPPO, màu đen, có gắn sim số 0934527329, số IMEI1: 862823050514878, số IMEI2: 862823050514860 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe gắn máy Honda Wave, biển số 59V1-691.50, số khung: JC523XCY-515643, số máy: JC52E-5314551, nếu hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/10/2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Ph nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh